

Bù Gia Mập, ngày 29 tháng 3 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự “***Tranh chấp hợp đồng vay tài sản***” thụ lý số 132/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2020.

### XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1964; Địa chỉ: thôn ĐL, xã ĐO, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1962; Bà Lưu Thị C, sinh năm 1968; Cùng trú tại: Địa chỉ: thôn ĐL, xã ĐO, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Bà Lưu Thị C ủy quyền cho ông Nguyễn Văn B tham gia tố tụng.

#### 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn B và bà Lưu Thị C phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị A trong hợp đồng vay tài sản với số tiền gốc là 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*) và lãi suất là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Tổng cộng là 530.000.000 đồng (*Năm trăm ba mươi triệu đồng*) vào ngày 19 tháng 5 năm 2021 là hạn chót.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời*

*hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3. Án phí Dân sự sơ thẩm :** Ông Nguyễn Văn B và bà Lưu Thị C phải nộp 12.600.000 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị A số tiền là 14.000.000 đồng (*Mười bốn triệu đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007536 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước.
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- CC THADS huyện Bù Gia Mập;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Văn Phú Vinh**